

Nguyễn Xuân Xanh

Lá thư hè Singapore

Tháng 7, 2011

Thưa các Anh Chị,

Đầu tháng 7 vừa qua tôi (và gia đình) vừa đi chơi ở Singapore một tuần nhân con chúng tôi nghỉ hè. Đây là lần đến thăm Singapore sau hơn 10 năm. Chúng tôi được gặp các anh Vũ Minh Khương và Giáp Văn Dương tại nhà riêng trong một buổi cơm tối và trò chuyện thân mật. Những ngày còn lại cả gia đình đi “ta bà” để tham quan, đi đến rã cả chân. Singapore không mất đi vẻ thu hút mãnh liệt đối với tôi. Tôi xin ghi lại vài ấn tượng và suy nghĩ hời hợt gửi đến Anh Chị, và cũng như từ góc độ Singapore tìm hiểu xem tại sao Trung Quốc như thế mà Việt Nam không như thế.

(I)

Chắc nhiều Anh Chị ít nhiều đã đến Singapore. Một người bạn tôi từ Canada bảo những năm đầu 80 anh ấy đến Singapore vì công việc, mỗi lần đến đó thì tâm hồn “tan nát” khi nghĩ đến hoàn cảnh Việt Nam. Singapore chỉ cách Sài Gòn 1.45 giờ bay, giống như Hà Nội. Thế mà sao sự khác biệt lại kinh khủng thế?

Ai xây thành phố nhà nước này? Singapore có nhiều chủng tộc chủ yếu Hoa, Malay và Ấn. Nhưng cả thành phố không hề có vẻ châu Á chút nào, mà nó “Tây” một trăm phần trăm, trừ những khu Tàu, khu Ấn nhỏ truyền thống vẫn còn tiếp tục hoạt động.

Cái cảm giá đầu tiên là đường phố rất rộng, mật độ đường phố rất lớn, trong khi diện tích của đảo quốc rất nhỏ, chỉ 694km², xe cộ chạy liên tục không kẹt lúc nào (có lẽ cũng kẹt đôi chút vào những giờ cao điểm), rất thông thoáng, không hề nghe tiếng còi xe inh tai như ở Việt Nam. Trong khi đó TP HCM có diện tích 2,095 km² gấp hơn 3 lần Singapore, đường xá lại rất chật hẹp, mật độ đường lại quá nhỏ. Ô tô ở Singapore chạy vù vù như mắc cửi, giống như trong roller coaster, rất nhanh, đến 80 miles/ giờ trong trung tâm, 100 miles ngoài trung tâm. Ai chưa quen tốc độ sẽ sợ hãi; nhưng một hồi rồi thấy mọi người đều lái rất đúng luật, chính xác và an toàn. Hệ thống đường giao thông của Singapore là 3D, trong khi hệ thống đường giao thông ở Việt Nam chỉ là 2D, hay bị tắc nghẽn nặng nề vào những giờ cao điểm. Tôi cho ai thiết kế hệ thống đường giao thông của Singapore là rất thông minh, và không phải dễ thiết kế được hệ thống đường xá như thế. Hệ thống đường giao thông giống như hệ thống các mạch máu chằng chịt lan tỏa khắp nơi để đưa máu nhanh chóng đến tất các

bộ phận cơ thể. Chưa nói đến hệ thống tàu điện ngầm MRT, hệ thống xe buýt của Singapore rất hữu dụng. *Không có một hệ thống giao thông thông minh như thế, thì không thể có được thành phố hiện đại, trung tâm tài chính, thương mại.* So với cơ sở hạ tầng của Singapore, thì cơ sở hạ tầng của Việt Nam quả là còn primitive.

Cảm giác thứ hai là toàn bộ thành phố đều được phủ xanh một cách rất thông minh và khoa học. Không có một tấc đất nào của Singapore mà không có sự chăm sóc của bàn tay con người; không có khái niệm “đất hoang” ở đây. Họ có rất nhiều chủng loại cây thích hợp cho thành phố, và họ trồng cây xanh nhiều tầng như rừng nhiệt đới, tạo nên mảng thiên nhiên dày đặc khắp nơi. Cây đẹp, tàn to tạo bóng mát, nhưng không quá cao gây nguy hiểm như các loại cây sao Pháp đã trồng lâu đời ở Việt Nam. Người ta có ngay cảm tưởng dễ chịu khi ra khỏi phi trường, rằng mình đang sống trong thành phố công viên tươi mát có bàn tay thiết kế và chăm bón tuyệt diệu của con người. Phần lớn các nước châu Á không để ý đến cây xanh. Lý Quang Diệu ngay từ đầu đã có kế hoạch làm xanh cả đất nước như một chương trình lớn. Ông mời chuyên gia cây cỏ nước ngoài đến nghiên cứu thổ nhưỡng và biện pháp, gửi người đi tìm khắp những nơi có khí hậu gần giống Singapore để mang về những giống cây làm giàu cho thảm thực vật họ. 8000 giống lạ được mang về Singapore và 2000 trong đó đã sống được. Singapore cũng giải quyết vấn đề ô nhiễm không khí rất tốt. Công viên chim, Bird Park, rất ấn tượng, được đặt ngay bên cạnh trung tâm công nghiệp lớn Jurong, nếu không xử lý khí thải thì mấy con chim kia chắc sẽ không sống được lâu.

Cuộc xanh hóa của Singapore đã được lãnh đạo các nước lân bang “bắt chước”: Mahathir xanh hóa Kuala Lumpur, Suharto Jakarta, Marcos Manila, Thanin Bangkok, tất cả vào những năm cuối 70.

Các công trình văn hóa ấn tượng của Singapore không chỉ là dành cho du khách để kiếm tiền, mà còn để giáo dục con người Singapore. Chẳng hạn như những công trình Công viên chim, Sở thú, Safari đêm, Vườn Bách thảo, Trung tâm khoa học (Science Center), Lịch sử Singapore (Images of Singapore, một công trình rất ấn tượng tại khu vui chơi Sentosa) đều có tính giáo dục rất cao.... Học sinh và thầy cô Việt Nam muốn học hỏi về khoa học, cây cỏ, sinh vật, lịch sử chỉ có nước qua Singapore, chứ không nơi nào ở Việt Nam có những công trình giáo dục cụ thể và qui mô như thế. Đó là những công trình ấn tượng mà du khách có thể tham quan cả ngày, cả tuần. Thật thấy thương học sinh Việt Nam.

Vì sao với một đảo quốc nhỏ, khi tách khỏi Malaysia vào năm 1965 chỉ có 2 triệu dân (và hiện nay khoảng 3.2 dân, cộng với người nước ngoài đến làm việc là 5.1 triệu), mà Ông Lý Quang Diệu đã làm nên lịch sử? Thời thế tạo anh hùng, hay anh hùng tạo thời thế? Tại sao trong khoảng 2 thập kỷ thôi, Ông Lý Quang Diệu đã thay đổi hẳn những tật xấu cổ truyền của các dân tộc sống trên đó như khạc nhổ, xả rác, gây tiếng ồn, tính thô bạo trong cư xử, làm ăn gian dối... để biến họ thành những người văn minh, đối xử ân cần và lịch sự với nhau? Ông đã từng bước dẹp nạn taxi dù và tệ bán hàng rong trên hè phố, đặc biệt trước các cổng trường, tệ dắt bò đi ăn vào thành phố gây tai nạn chết người, tệ đốt pháo vào ngày tết cổ truyền Trung Quốc gây

thiệt hại về con người và tài sản. Xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố mới dễ hơn nhiều thay đổi thói quen cố hữu của người dân. Nhưng ông đã khôn ngoan làm được.

Lý Quang Diệu kể lại tề khắc nhỏ của người Trung Quốc. Đó là trong chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của ông tại Đại sảnh đường nhân dân (Great Hall of the People) năm 1976 tại Bắc Kinh, ông nhận thấy có các ống nhỏ được đặt tại các phòng họp nơi tiếp ông. Một số vị lãnh đạo đã sử dụng các ống nhỏ này. Khi Đặng Tiểu Bình đến thăm Singapore năm 1978, phía Singapore đặt một ống nhỏ màu trắng xanh thời nhà Minh cạnh ghế ông trong phòng họp cho ông sử dụng. Nhưng ông không sử dụng, có lẽ ông đã nhận ra rằng người Hoa ở Singapore đã không còn khắc nhỏ nữa. Đến lần thăm tiếp của ông tại Bắc Kinh năm 1980, tức bốn năm sau, ông không còn thấy các ống nhỏ đặt tại các phòng họp nữa. Vài năm sau ông tiếp một chính khách khác của Trung Quốc đặc trách kinh tế tại Singapore, Lý Quang Diệu nhắc lại việc các lãnh đạo Trung Quốc không còn sử dụng ống nhỏ nữa như một điều tốt. Nhưng vị khách này tiết lộ với ông, đó chỉ là hình thức thôi, chứ các vị lãnh đạo vẫn còn tiếp tục sử dụng ống nhỏ trong phòng làm việc của họ!

Singapore vừa là trung tâm tài chính, vừa là một điểm du lịch hấp dẫn (chưa nói đến các chức năng khác như giáo dục, công nghệ, cảng trung chuyển vùng). Người ta chờ đợi Singapore sắp tới sẽ trở thành trung tâm quản lý tài chính lớn nhất thế giới vượt cả Thụy Sĩ. Với số dân khiêm tốn 3.2 triệu dân, Singapore có đến gần 12 triệu khách du lịch, gấp 4 lần số khách du lịch đến Việt Nam (Việt Nam dân số trên 85 triệu, có số khách du lịch chỉ khoảng 3 triệu). Người ta bảo rằng 4 (hay 5) người khách du lịch đủ nuôi sống 1 người Singapore.

*Khách sạn mới xây Marina Bay Sands, có kiến trúc chiếc tàu ở phía trên,
giống như stonehenge ở Anh ([hThủ](#)*

tườngp://en.wikipedia.org/wiki/File:Stonehenge2007_07_30.jpg).

*Vé đi lên chiếc tàu này là S\$20/ người chỉ để ngắm cảnh thôi! Giá ngủ một đêm ở đây khoảng
1.000 USD.*

Ngay từ đầu lập quốc, Ông Lý Quang Diệu đã quyết tâm làm cho Singapore *khác biệt các nước thế giới thứ ba một cách triệt để và nhanh chóng*, và có tham vọng phải tiến lên thế giới thứ nhất. “Một nhánh của chiến lược tôi là biến Singapore thành một *oasis* của Đông Nam Á, bởi vì nếu chúng ta có các *tiêu chuẩn của thế giới thứ nhất*, thì doanh nhân và khách du lịch sẽ sử dụng đất nước chúng ta thành một bàn đạp cho hoạt động kinh doanh và các tour du lịch trong khu vực.” Tiếp đến là phải thay đổi hẳn thói quen cổ truyền cản trở của hai triệu dân, thông qua giáo dục họ, giáo dục con cái họ trong nhà trường để có tác dụng lên cha mẹ, và thông qua luật pháp. Để đạt được First World standards trong một vùng của thế giới thứ ba, Lý Quang Diệu quyết định biến đất nước thành một thành phố-vườn-nhiệt đới, và phải làm cho nó “sạch và xanh” theo đúng nghĩa. Với xanh và sạch, Singapore đã nhanh chóng gây được ấn tượng tốt mạnh mẽ cho thế giới. Không những giữ cho cảnh quang xanh, sạch, mà ông còn giữ cho chính quyền Singapore trong sạch. Trong cái bể của tham nhũng nặng nề của châu Á thì Singapore nổi lên như một hòn đảo ít tham nhũng nhất, sạch nhất.

Singapore lại thể hiện một lần nữa tinh thần “thoát Á nhập Âu” mà Nhật Bản thời Minh Trị đã đi tiên phong. Việc chuyển đổi một đất nước từ thế giới thứ ba sang đất nước có tiêu chuẩn thế giới thứ nhất là không dễ. Những ý tưởng của Lý Quang Diệu lúc đầu bị xem là *không tưởng*. Các phóng viên nước ngoài cười chế nhạo những chiến dịch “làm tốt” của Singapore. Nhưng Lý Quang Diệu tin rằng “chúng ta sẽ là những người cười sau cùng. Chúng ta sẽ phải cam chịu trở thành một xã hội thô tục hơn, khiếm nhã hơn, thô bạo hơn nếu chúng ta không làm những nỗ lực này để thay đổi cách sống. Chúng ta chưa đạt tới mức một xã hội có giáo dục và văn minh, và chúng ta không xấu hổ ra sức trở thành một dân tộc như thế trong một thời gian ngắn nhất có thể.”

(II)

Bây giờ đến *câu hỏi*: Vì sao Trung Quốc làm được những kỳ tích mà Việt Nam thì không? Thực tế, cuộc thăm viếng lần đầu tiên năm 1978 của Đặng Tiểu Bình tại Singapore là cái mốc lịch sử hết sức quan trọng cho cuộc chuyển đổi Trung Quốc. Ông đã tận mắt nhìn những thành quả ấn tượng của mấy triệu dân Singapore cần cù, thông minh này và đã hết lời khen ngợi ông Lý Quang Diệu. Cuối chuyến đi, Đặng Tiểu Bình nói: “Phải chi tôi chỉ có Thượng Hải thôi (dân số gấp ba hay bốn lần dân số Singapore), thì tôi sẽ có thể biến đổi nó nhanh chóng (như ông đã biến đổi Singapore). Nhưng tôi có cả một đất nước Trung Hoa!”

Trong chuyến đi này Đặng Tiểu Bình đã nghe Lý Quang Diệu “giảng bài” về lợi hại của chủ nghĩa: “Chủ nghĩa Cộng Sản chỉ thành công nếu ông tin rằng tất cả mọi người hy sinh mình cho đồng loại chứ không cho gia đình hay chính bản thân mình. Còn tôi, tôi hoạt động trên cơ sở rằng con người, trai cũng như gái, trước nhất lao động cho chính bản thân và gia đình họ, và chỉ trên cơ sở đó họ mới chia sẻ một phần thành quả lao động của họ cho những người đồng loại ít may mắn hơn. Đây là nền tảng hoạt động của tôi.” Ông Lý cho rằng các nhà lãnh đạo kỳ cựu của cuộc Trường

Chinh của Trung Quốc không hiểu gì cả về kinh tế thị trường cả, tuy cũng có thể đã đọc Adam Smith.

Lý Quang Diệu nói: “Nếu Đặng Tiểu Bình không đến đây (trong những năm 70) và thấy các tập đoàn đa quốc gia phương Tây tại Singapore tạo ra sự phồn vinh cho chúng tôi, đào tạo người của chúng tôi để rồi chúng tôi có khả năng xây dựng một xã hội phồn vinh, thì ông ấy sẽ không bao giờ (dám) mở cửa... mở cửa các Đặc khu kinh tế miền ven biển, điều cuối cùng dẫn đến việc cả nước Trung Hoa mở cửa và đi vào WTO.” Sự thành công của Singapore là thí dụ “bảo chứng” cho quyết định mở cửa của Đặng Tiểu Bình.

Ảnh hưởng của Singapore và của cá nhân ông Lý Quang Diệu lên các nhà lãnh đạo làm chính sách của Trung Quốc là rất to lớn chưa thể đánh giá hết được. Thực tế, các TP mới của Trung Quốc là hình ảnh “cảm ứng” của mô hình Singapore của Lý Quang Diệu, dĩ nhiên theo cách làm riêng của Trung Quốc. Hạt giống Singapore đã được đem về trồng trên đất Trung Quốc. Singapore giúp đào tạo cán bộ, chuyên viên cao cho Trung Quốc trong cuộc chuyển đổi này. Hằng năm Trung Quốc gửi 110 – 120 thị trưởng, hay các viên chức cùng cấp, từ các thành phố của họ đến học tập một khóa từ tám đến chín tháng về quản lý công và quản lý thành thị. Họ được dạy bằng ngay tiếng Hoa. Còn gì hay bằng! Sau đó họ đi thực địa và nghiên cứu tại chỗ, và khi về nước, họ viết lại những kinh nghiệm học tập tại Singapore. Singapore cũng có những liên doanh xây dựng một số thành phố kiểu mẫu, trong đó có thành phố sinh thái Thiên tân. Hai bên có một ủy ban hỗn hợp hợp thường niên, cấp phó thủ tướng.

Kể ra những chi tiết trên là để minh họa phần nào sự dần thân của Singapore và Ông Lý Quang Diệu vào Trung Quốc thế nào để giúp lãnh đạo Trung Quốc thực hiện quá trình chuyển đổi kinh tế và xây dựng đất nước. Lý Quang Diệu được xem là *Tutor* cho giới lãnh đạo Trung Quốc, và có quan hệ rất mật thiết, hiểu biết Trung Quốc rất sâu sắc. Nhiều Tổng Thống Mỹ đã gặp Lý Quang Diệu trước, để nghe ý kiến của ông về Trung Quốc, rồi mới đến thăm Trung Quốc sau. Đối với Trung Quốc, sự hợp tác với Singapore là mưu đem lại *lòng tin* đối với thế giới cho công cuộc đổi mới của Trung Quốc. Còn đối với Singapore, ông Lý Quang Diệu giúp Trung Quốc là nhắm có được một chân trên chuyến xe tốc hành Trung Quốc vào thế kỷ 21 mà ông bảo sẽ là thế kỷ Trung Quốc. Và ông đã thú nhận đã đạt được điều đó. Thế còn chân thứ hai của Singapore ông để ở đâu? Ở Hoa Kỳ: “Số phận của chúng tôi không chỉ tùy thuộc vào điều gì xảy ra ở Johor hay Indonesia hay ở ASEAN. Nó tùy thuộc vào điều gì xảy ra ở Mỹ trong trật tự mới ngày hôm nay này.” Đi một mình với Trung Quốc ông sợ có ngày bị cọp ăn thịt mất.

Còn về cách tuyển chọn nhân sự ở Trung Quốc, ông Lý Quang Diệu nhận xét rằng, sau cuộc cách mạng văn hóa, Đảng Cộng Sản Trung Quốc trở lại mô hình tuyển dụng của vua chúa thuở xưa: chọn lựa qua tài năng, qua học lực, sát hạch. Mỗi thí sinh đều có hồ sơ học lực từ đầu. Và sự xét duyệt để bổ nhiệm dựa trên hồ sơ đó. Cho nên thế hệ lãnh đạo sau đều được học cao hơn thế hệ trước. Bây giờ có cả những thị trưởng có bằng Ph.D, và một số trong họ có bằng MBA của các trường đại học Mỹ.

Trung Quốc làm được những kỳ tích là vì lực lượng của Đặng Tiểu Bình là *lực lượng đổi mới*, sau khi Mao qua đời và “bọn bốn người” bị xử, lực lượng mao-ít đã cáo chung. Các nhà lãnh đạo mới của Trung Quốc muốn đoạn tuyệt với quá khứ của cách mạng văn hóa đã gây quá nhiều đau khổ. Đặng là người đã dám đoạn tuyệt với chủ nghĩa Cộng Sản, theo lời Lý Quang Diệu; và đó chính là một bước *đại nhảy vọt* của lãnh đạo Trung Quốc về mặt tư tưởng. Họ có kỳ vọng đưa đất nước tiến lên khỏi sự lạc hậu để thiết lập lại đẳng cấp của dân tộc đã bị mất đi hàng thế kỷ. Đằng sau họ là đồng tro tàn không có gì để luyện tiếc. Trong kế hoạch đổi mới, Trung Quốc có Singapore làm mô hình để học hỏi cụ thể, và có Lý Quang Diệu làm người hướng đạo bên cạnh cho cuộc hành trình.

Còn Việt Nam, đặc thù tình hình đã khiến không có một lực lượng đổi mới rõ ràng nào cả. Những người cũ hôm qua tiến hành cuộc đổi mới hôm nay. Không có một sự đoạn tuyệt về tư tưởng và một sự ‘thay ca’ về nhân sự như ở Trung Quốc; quá khứ cứ mãi là ‘thiên liêng’ và trở thành ‘điệp khúc chính trị’ thay cho nhận thức mới trong thời kỳ cần thiết có những thay đổi sâu sắc và triệt để; thiếu vắng ý chí vươn lên thật mạnh mẽ để mở đường. Cho nên đổi mới là không triệt để, nếu không muốn nói là nửa vời. Đổi mới ở Việt Nam không vì đổi mới nhằm ‘lột xác’ thực sự để đóng lại chương cũ của quá khứ và mở ra một chương mới trước tình hình mới của thế giới. Mà Đổi mới của Việt Nam nhằm *bảo vệ cái cũ* nhiều hơn. Các nhà lãnh đạo Việt Nam có thể học ở Singapore, có thể được Lý Quang Diệu giúp đỡ nhiều hơn, nhưng họ không có động cơ mạnh mẽ, vẫn còn nhìn lại phía sau để luyện tiếc. Họ không học mô hình Singapore ở ngay trước mắt và kho tàng tri thức của Lý Quang Diệu như lãnh đạo Trung Quốc đã làm. Lý Quang Diệu cho rằng, những người lãnh đạo Việt Nam có thói quen cố hữu của ‘chiến tranh du kích’, không ai nghe ai, không tập trung, chính quy, thiếu một lãnh đạo mạnh, và họ rất nghi ngờ người nước ngoài. Thủ tướng Phạm Văn Đồng, do thời cuộc bấy giờ, chưa phải là người cầu thị, ông đến Singapore sau 1975 với tư thế của người chiến thắng và người cộng sản tự hào, ông chưa thấy cái to lớn của Singapore và nhu cầu học hỏi, cái lạc hậu của khối xã hội chủ nghĩa, ông vẫn còn ảo tưởng về Chủ nghĩa xã hội trước khi đất nước rơi vào cuộc khủng hoảng nghiêm trọng sắp đến. Cuộc gặp gỡ đó không để lại những ấn tượng đẹp ở Lý Quang Diệu, như cuộc gặp gỡ với Đặng Tiểu Bình đã làm, chưa nói làm mích lòng chủ nhà là khác. Phải đợi mười năm sau, khi Việt Nam bị cô lập, khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng, Thủ tướng Võ Văn Kiệt mới là người đến với Lý Quang Diệu với tư thế thật sự cầu thị. Và cũng chỉ lúc đó ông Lý Quang Diệu mới có cảm tình với lãnh đạo Việt Nam. Tổng bí thư Đỗ Mười, tuy không phải là người hăm hở đổi mới, nhưng cũng đã có ý muốn áp dụng một số ý tưởng của mô hình Singapore nhưng rồi người ta bàn bạc cho nó tan biến đi; chính ông đã cho dịch các bài phát biểu của Lý Quang Diệu và phổ biến đầu tiên tại Việt Nam. Người Singapore và nước ngoài vào làm ăn gặp phải những khó khăn không đáng có. Việt Nam không muốn học hỏi cái mới thật sự, mà chỉ muốn *tự biên tự diễn* và tự hào về mình là chính, loại bỏ tất cả những gì mình không ưa, bị giới hạn trong tầm nhìn, khác với tinh thần đổi mới, cầu thị và sự nhìn xa

của Trung Quốc. Thái độ đó tự hại mình, tự che mắt mình, giống như thái độ tự cao tự đại của vua quan Việt Nam xưa khi nhìn người nước ngoài đến muốn làm ăn với Việt Nam. Cái đuôi sam kia vẫn chưa bị xén, và vẫn cứ mọc dài ra vào thế kỷ 21 này. Chính sách tuyển chọn nhân sự của Việt Nam cũng không dựa trên tài năng, học lực, mà chỉ dựa trên quan hệ, vây cánh, ‘tính truyền thống’, óc vâng lệnh phục tùng để chịu lòng cấp trên, và cấp trên chỉ muốn nghe những gì mình thích từ cấp dưới, hay dựa trên sự ‘mua quan bán chức’. Trong khi phần lớn các thị trường, tỉnh trưởng ở Trung Quốc đều là những người trẻ tuổi, học hết cấp ba, thì ở Việt Nam giới này là những người cầm quân trước đây trong quân đội. Ông Lý Quang Diệu đề nghị với Thủ tướng Kiệt và bộ sậu của ông là nên bổ nhiệm các chiến sĩ lão thành vào các chức vụ tư vấn và đưa những người trẻ, nhất là những người trẻ có khuynh hướng mở cửa kinh tế sang phương Tây lên đảm trách công việc hàng ngày. Ông Lý Quang Diệu cho rằng, Việt Nam cần cởi bỏ chiếc áo chật cộng sản, thì họ mới tiến nhanh và uyển chuyển đến thắng lợi. Lý Quang Diệu nhìn thấy tiềm năng của người Việt Nam qua cuộc chiến tranh gian khổ, và sự thành đạt của Việt Kiều ở Mỹ và Pháp, đó phải là những điều nhắc nhở rằng dân tộc này là dân tộc có những phẩm chất tuyệt vời.

Không có quyết tâm đổi mới để đưa đất nước nhanh chóng hóa rồng thì cũng sẽ không có chính sách nhân sự đúng đắn, trong sáng và phù hợp với nhu cầu. Nhân tài bị bóc hơi, bị loại khỏi sân chơi và không được lắng nghe. Ngựa giỏi đã hết trong chuồng.

Người Trung Quốc đã xóa được những hậu quả của cuộc cách mạng văn hóa, của bức tranh mà Mao Trạch Đông đã muốn vẽ áp đặt lên lịch sử 5.000 năm của Trung Hoa, phục hồi lại DNA của dân tộc. Còn Việt Nam, chẳng biết DNA bốn nghìn năm văn hiến có còn nguyên vẹn hay không trước sự băng hoại nghiêm trọng và kéo dài hiện nay của xã hội?

(III)

Sau cùng tôi xin nói thêm đôi lời về Lý Quang Diệu. Ông là một con người không phải không có tranh cãi. Nhiều người dân chủ không chia sẻ một số quan điểm của ông. Ông xem cuộc xây dựng Singapore là một “cuộc cách mạng xã hội bằng những biện pháp hòa bình”, và không bao giờ đi chệch khỏi mục tiêu đó. Ông tự nhận mình là người theo Khổng giáo: “Tôi không bị ràng buộc bởi lý thuyết, nhưng sự giáo dục của tôi trong một gia đình kéo dài ba thế hệ làm cho tôi trở thành một người theo Khổng giáo không ý thức. Niềm tin Khổng giáo thâm nhập vào tôi, rằng xã hội chỉ hoạt động tốt khi mọi người đều nhắm trở thành người quân tử.” Ông tin vào đạo ‘ngũ thường’ của Khổng tử. Từ thế giới quan này, ông đặt quyền lợi đất nước lên trên quyền lợi cá nhân, đặt nặng vai trò của một nhà nước mạnh và ưu việt để gìn giữ trật tự. Nhưng thành quả mới là sự biện minh cho nhà nước đó. Người ta có thể biện minh sự kiểm soát tối đa của nhà nước và sự loại bỏ đa nguyên chính trị cần thiết, vì ổn định và phát triển. Nhưng rồi người ta phải chứng minh bằng thành quả của hành động. Không có thành quả tương ứng, anh chỉ là kẻ tham quyền vô độ. Nếu quyền lực

chỉ vì quyền lực, đất nước dễ rơi vào chủ nghĩa ích kỷ, bè phái, tham nhũng và lũng đoạn. Lý Quang Diệu không xem mình là ‘soft authoritarian’ như một số người ở phương Tây xem ông, bởi vì ông có kết quả để biện minh, và kết quả là rất thuyết phục; và các chính sách của ông cứ bốn đến năm đều được cử tri chấp thuận lại với một đa số không dưới 60 phần trăm. Với quan niệm Khổng giáo, ông đặt nặng trách nhiệm của những người lãnh đạo: “Chúng ta đừng bao giờ quên rằng chúng ta, những tinh hoa được giáo dục theo hệ thống giáo dục Anh, chỉ xứng đáng với vị trí chúng ta bao lâu chúng ta có năng lực phục vụ xã hội.” Trước khi rời đại học Frizwilliam, Cambridge, Anh, nơi ông đã học 4 năm ngành luật và đã tốt nghiệp với hạng *Double Starred First Class Honours* để trở lại Singapore hoạt động, Lý Quang Diệu trong một bài diễn văn đã khẳng định quyết tâm sắt đá của mình: “Chúng ta phải đập đổ niềm tin rằng chúng ta là thấp kém và sẽ luôn mãi thấp kém so với người châu Âu.” Ông đã học được sự sống chung hòa bình của các chủng tộc khác nhau từ không quốc gia nào khác hơn là Thụy Sĩ để làm mô hình sống chung cho các sắc tộc của Singapore sau này.

Ông tự ý thức việc làm phục vụ cho sự nghiệp của nhân dân Singapore mặc cho những lời chỉ trích: “Điều mà giới đọc giả thế giới phương tây không hiểu là cuối cùng tôi không quan tâm họ đánh giá tôi thế nào. Tôi chỉ quan tâm nhân dân mà tôi lãnh đạo đánh giá tôi thế nào.”

Triều đại Lý Quang Diệu có thể cũng sẽ không vĩnh viễn. Ông nói: “*Mỗi hệ thống cần được xét lại theo thời gian. Không hệ thống nào tồn tại vĩnh viễn. Các điều kiện thay đổi, những thiếu sót trong hệ thống phát triển quá mức, lúc đó người ta cần phải xem xét lại. Anh không thể nói đó là một nguyên lý phổ quát có giá trị vĩnh cửu.*” và “*Đó là nhiệm vụ của thế hệ hiện tại và tương lai của giai tầng lãnh đạo có nhiệm vụ thay đổi và tu chỉnh hệ thống khi xã hội và công nghệ thay đổi.*” Dù sao Lý Quang Diệu cũng sẽ đi vào lịch sử như một “người cha lập quốc” bất tử của Singapore.

Ông không tin vào Thượng đế, mà tin vào thuyết tiến hóa của Darwin. Singapore có lẽ là sự minh họa hùng hồn cho thuyết tiến hóa này: thích nghi để tồn tại, một cách thông minh. Ông không làm nô lệ cho một ý tưởng giáo điều nào. Ý tưởng nào không phù hợp, ông vứt nó đi và tìm ý tưởng khác. Ông là một người thực dụng. “*Tôi đuổi bắt các ý tưởng, miễn là chúng đem lại kết quả. Nếu không, tôi nói, xem này, ý tưởng này có thể nghe hay đấy, nhưng thôi chúng ta hãy đi tìm cái gì khác hoạt động có hiệu quả đi*”. Đầu ông là một ‘vườn ươm ý tưởng’. Có người lý tưởng hóa ông khi nói rằng, tại miếng đất Khổng tử của ông, Plato và Machiavelli gặp gỡ nhau, và Lý Quang Diệu chính là một ‘Machiavelli châu Á’.

Về sự thành công của Lý Quang Diệu: ông có lẽ thành công là vì Singapore là mảnh đất nhỏ, dân số lúc độc lập chỉ 2 triệu người; nhưng ông chắc sẽ gặp khó khăn hơn với một đất nước dân số đông vài chục triệu người. Lực lượng đối lập và bảo thủ sẽ đông đảo và sẽ có thể loại ông ra khỏi cuộc chơi. Cũng may mắn cho ông. Trong chùng mực này, thời cơ đã tạo anh hùng. Dĩ nhiên điều ngược lại cũng đúng.

Thưa các Anh Chị, bức tranh trên nói về Singapore, Lý Quang Diệu, Đặng Tiểu Bình, Trung Quốc, Việt Nam nhìn từ góc độ Singapore chắc chắn cần có sự điều chỉnh, tôi mong những anh chị am hiểu tình hình Singapore hơn tôi, những anh chị đã từng sống ở đó, anh Võ Tá Hân và các bạn của anh chẳng hạn có thêm ý kiến, hay các anh Việt, Long, Dũng từ góc độ Mỹ, và nhiều anh chị khác có nghiên cứu những vấn đề này.

(IV)

Cuối thư, xin mách thêm: các Anh Chị nào muốn thấy được “ngọc xá lợi Phật” có thể đến thăm “Chùa răng Phật”, vì họ có lưu trữ một chiếc răng Phật và nhiều xá lợi Phật khác. Ngôi chùa 5 tầng này cũng rất hiện đại như chính Singapore vậy. Chùa đã góp nhặt nhiều di tích Phật giáo châu Á quý báu. Còn ai muốn ăn chay thì xin đến khu Mustafa, ở đó có rất nhiều nhà hàng chay Ấn độ và Đài Loan. Còn ai muốn thưởng lãm đồ ăn Thụy Sĩ, xin hãy đến nhà hàng “Marché” tại Sommerset 313, Orchard Road, rất ấm cúng và thanh lịch, trang trí bằng toàn gỗ từ và theo kiểu Thụy Sĩ. Singapore có nhiều nhà sách lớn tuyệt vời để thỏa mãn những người yêu sách: Borders (Mỹ), Kinokuniya (Nhật, nằm ngay trong đại siêu thị Takashimaya, Orchard Road), hay một nhà sách lớn khác (PAGEONE) ở khu mua sắm Vivo gần khu vui chơi Sentosa. Người mua vô ra nườm nượp, phản ánh trình độ văn hóa cao của người dân Singapore. Sách vở bày bán có thể còn nhiều hơn ở Mỹ, đủ tất cả các chủng loại tri thức trên đời.

Thư đã khá dài. Xin tạm ngừng bút. Cảm ơn các Anh Chị.

Thân ái,
NXXanh

Tài liệu tham khảo:

[1] Alex Josey, Lee Kwan Yew, *The Crucial Years*. Times Books International. Singapore. Kuala Lumpur, 1986; reprint 1994.

[2] Lee Kwan Yew, *Memoirs*. From Third World to First. The Singapore Story: 1965-2000. Marshall Cavendish Editions 2000; reprint 2011.

[3] Tome Plate, *Conversations with Lee Kwan Yew*. How To Build A Nation. Marshall Cavendish Editions 2010.